NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG MÔ HÌNH HỌC TẬP KẾT HỢP (BLENDED LEARNING) TRONG DẠY HỌC TIẾNG TRUNG TẠI VIỆT NAM TỪ GÓC NHÌN GIÁO DỤC SUỐT ĐỜI

Hoàng Thị Thu Hiền, Nguyễn Thị Hoài Giang
Học viên cao học, Trường Đại học Sư phạm Cáp Nhĩ Tân
Email: thuhien712001@gmail.com, nguyenhoaigiang.vi@gmail.com

Tóm tắt: *Trong bối cảnh chuyển đổi số và xây dựng xã hội học tập, cần có một phương pháp tiếp cận mới trong giảng dạy ngoại ngữ tại Việt Nam, đặc biệt là giảng dạy tiếng Trung Quốc khi hợp tác Việt Nam - Trung Quốc mở rộng. Mô hình học tập kết hợp (Blended Learning) tích hợp phương pháp giảng dạy truyền thống trực tiếp và giảng dạy trực tuyến, tạo nên một cách học linh hoạt, thúc đẩy học tập suốt đời. Nghiên cứu này làm rõ nền tảng lý thuyết và phân tích hiện trạng ứng dụng mô hình này trong giảng dạy tiếng Trung Quốc tại Việt Nam. Kết quả cho thấy mô hình này đã góp phần nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức và mở rộng cơ hội học tập suốt đời thông qua tài liệu học tập số, nền tảng trực tuyến và cá nhân hóa quá trình học tập. Học tập kết hợp cũng hỗ trợ việc duy trì thực hành thường xuyên, tăng cường tương tác và phát triển bền vững năng lực ngôn ngữ. Tuy nhiên, việc triển khai còn gặp khó khăn do cơ sở hạ tầng công nghệ và trình độ kỹ năng số của giáo viên và sinh viên. Nghiên cứu này cung cấp một giải pháp thực hiện hiệu quả.*

Từ khóa: *Blended Learning; chuyển đổi số; dạy học tiếng Trung; giáo dục suốt đời; năng lực tự học.*

RESEARCH ON THE APPLICATION OF THE BLENDED LEARNING MODEL IN TEACHING CHINESE IN VIETNAM FROM A LIFELONG EDUCATION PERSPECTIVE

Abstract: *Amid digital transformation and construction of learning society, it is necessary for a new approach in foreign language teaching in Vietnam, particularly for teaching of Chinese when VN-China cooperation expands. Blended Learning mode integrates the traditional face-to-face teaching and the online teaching which is a flexible way of learning that will facilitate lifelong learning. The research elucidates the theoretical foundation and analyzes the current status of the application in teaching Chinese in Vietnam. The results show that the model contributed to improving the efficiency of knowledge acquisition and the expansion of lifelong learning opportunities through digital learning materials, online platforms, and the individualization of the learning process. Blended Learning also supports keeping up with regular practice, enhancing interaction, and sustainable development of language ability. However, the roll-out was constrained by technological infrastructure and the digital literacy of the educators and students. This study provides an effective implementation solution.*

Keywords*: Blended Learning; digital transformation; Chinese language teaching; lifelong education; self-learning ability.*

Nhận bài: 22/08/2026 Phản biện: 22/09/2026 Duyệt đăng: 26/09/2026

I. MỞ ĐẦU

Nội dung chính của nghiên cứu này là điều tra mối quan hệ giữa phương pháp học kết hợp (Blended Learning) và định hướng giáo dục suốt đời trong giảng dạy tiếng Trung tại Việt Nam. Về mặt lý thuyết, học kết hợp được coi là sự kết hợp có hệ thống giữa học trực tiếp và học trực tuyến nhằm nâng cao hiệu quả học tập bằng cách tận dụng tối đa lợi thế của công nghệ số. Theo báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2023, hơn 70% các cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam đã áp dụng các nền tảng học trực tuyến ở các cấp độ khác nhau, mở ra cơ hội ứng dụng rộng rãi phương pháp học kết hợp trong giảng dạy ngoại ngữ. Giáo dục suốt đời được xác định là định hướng trọng điểm trong chiến lược phát triển giáo dục quốc gia, tập trung vào việc học tập liên tục, linh hoạt và thích ứng của người học trong bối cảnh xã hội tri thức.

Thực trạng Blended Learning trong dạy tiếng Trung Quốc có nhiều chuyển biến tích cực. Một số trường đại học lớn như: Đại học Hà Nội, Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội đã cài đặt các giải pháp quản lý học tập (LMS) tích hợp với các nền tảng như Moodle, Google Classroom để hỗ trợ dạy học và tương tác ngoài giờ. Theo điều tra công bố năm 2022 của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, gần 65% sinh viên ngành ngôn ngữ Trung Quốc cho biết học tập kết hợp giúp nâng cao kỹ năng nghe và nói thông qua các công cụ đa phương tiện và video tương tác. Tần số luyện tập được duy trì ổn định nhờ hệ thống bài tập trực tuyến, giúp tăng khả năng khắc phục từ vựng và ngữ pháp.

Đóng góp của học tập kết hợp (Blended Learning) vào chương trình học tập suốt đời liên quan rõ ràng đến khả năng cá nhân hóa việc học.

Người học có thể chủ động quyết định học gì, học khi nào và học nhanh như thế nào tùy theo khả năng của mình. Hiện nay, có rất nhiều tài nguyên học tập kỹ thuật số phong phú, bao gồm các bài giảng được ghi âm, tài liệu điện tử và diễn đàn học tập, giúp mở rộng không gian học tập vượt ra ngoài lớp học truyền thống. Đối với tiếng Trung Quốc, một ngôn ngữ có hệ thống chữ viết và ngữ âm phức tạp, việc thường xuyên tiếp cận các tài liệu kỹ thuật số và môi trường giao tiếp trực tuyến sẽ giúp nâng cao kỹ năng ngôn ngữ một cách bền vững. Tuy nhiên, việc áp dụng mô hình này vẫn còn một số hạn chế. Báo cáo Chuyển đổi số Quốc gia năm 2024 cho thấy khoảng 30% các cơ sở giáo dục vẫn phải đối mặt với những thách thức về cơ sở hạ tầng công nghệ, đặc biệt là ở các vùng nông thôn. Khả năng sử dụng công nghệ của một số giảng viên không đồng đều, dẫn đến chất lượng thiết kế bài giảng tích hợp bị ảnh hưởng. Ở một số khu vực, người học vẫn thiếu khả năng tự học và quản lý thời gian, dẫn đến kết quả học tập kém hiệu quả hơn.

Để nâng cao hiệu quả ứng dụng, cần xây dựng chiến lược tổng thể từ xây dựng cơ sở hạ tầng đến phát triển nguồn nhân lực. Việc đầu tư vào hệ thống công nghệ thông tin và đào tạo kỹ năng số cho giảng viên và sinh viên cần được thực hiện liên tục. Thiết kế tích hợp các chương trình giảng dạy tập trung vào phát triển khả năng tự học và học tập suốt đời sẽ đặt nền tảng vững chắc cho cải cách giáo dục ở nước ta hiện nay.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬNVỀ HỌC TẬP KẾT HỢP VÀ GIÁO DỤC SUỐT ĐỜI

Học tập kết hợp (Blended Learning) được xem là một mô hình dạy học hiện đại, hình thành trên cơ Tích hợp giữa phương pháp giảng dạy trực tiếp và môi trường không gian học tập trực tuyến để thích ứng với quá trình học tập của người học. Theo Khương Hồ Ngọc (2021), Học tập kết hợp không chỉ đơn thuần là sự "pha trộn" của hai phương thức truyền đạt kiến thức khác nhau, mà là một hệ thống thiết kế sư phạm có mục đích, tổ chức các hoạt động học tập một cách linh hoạt tùy thuộc vào đặc điểm của người học, mục tiêu khóa học và điều kiện công nghệ. Mô hình này tận dụng được những ưu điểm của lớp học truyền thống, bao gồm tương tác trực tiếp và phản hồi tức thì, cũng như những ưu điểm của nền tảng kỹ thuật số trong việc mở rộng ranh giới về thời gian và không gian.

Nhân rộng mô hình học tập kết hợp trong bối cảnh đổi mới dạy học trong quá trình chuyển đổi số giáo dục ở Việt Nam, cơ sở thảo luận về học tập hợp bó gắn bó với ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Theo báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2023, có khoảng 72% cơ sở giáo dục đại học đã xây dựng hệ thống quản lý học tập (LMS) đặt nền móng cho việc tổ chức các chuyến đi học điện tử kết hợp hợp lý với giảng dạy trực tiếp. Các ứng dụng nền tảng như Moodle, Google Classroom hay Microsoft Teams là những nhân tố hình thành nên môi trường học tập số, nơi người học có thể truy cập tài liệu, thảo luận và làm bài tập mọi lúc. Từ góc độ lý thuyết, Học tập tổng hợp được đóng khung bởi các quan điểm như chủ nghĩa kiến tạo xã hội, học tập lấy người học làm trung tâm và chủ nghĩa kết nối, tất cả đều trao quyền cho người học đóng vai trò tích cực trong việc xây dựng kiến thức thông qua tương tác và trải nghiệm.

Học tập suốt đời là định hướng chiến lược trong phát triển giáo dục, được UNESCO coi là nền tảng xây dựng xã hội học tập. Khái niệm này đề cập đến toàn bộ quá trình học tập liên tục trong suốt cuộc đời của mỗi cá nhân, không giới hạn về địa điểm, thời gian hay phương thức truyền đạt giáo dục. Tại Việt Nam, Quyết định số 1373/QD-TTg 2021 về xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 đặt mục tiêu hơn 50% người trưởng thành tham gia vào kho học tập đa dạng vào năm 2030. Điều này phản ánh nhu cầu mạnh mẽ về một mô hình giáo dục linh hoạt có thể đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người dân trong kỷ nguyên kinh tế tri thức. Lý do đằng sau việc kết hợp hai yếu tố này cũng nằm ở việc cá nhân hóa quá trình học tập. Trong môi trường học tập kết hợp (Blended Learning), nội dung giảng dạy có thể được điều chỉnh theo tốc độ và nhu cầu của người học, giúp việc học hiệu quả hơn. Theo số liệu được Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam công bố năm 2022, khoảng 64% sinh viên theo học các khóa học kết hợp cho biết họ kiểm soát nhịp độ học tập tốt hơn trong phương thức học tập phi truyền thống.

III. THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG BLENDED LEARNING TRONG DẠY HỌC TIẾNG TRUNG TẠI VIỆT NAM

Những năm gần đây của kỷ lục 21, mô hình học tập hợp (Học tổng hợp) trong dạy học tiếng Trung tại Việt Nam cũng dần dần được áp dụng rộng rãi, song hành với sự chuyển đổi số trong

giáo dục và tăng cường nhu cầu học ngoại ngữ. Tiếng Trung đã trở thành một trong những ngôn ngữ được lựa chọn nhiều nhất trong hệ thống đào tạo đại học cũng như tại các trung tâm ngoại ngữ, kéo theo nhu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng linh hoạt, cá nhân hóa và tăng cường ứng dụng công nghệ.

Theo các đào tạo địa phương được thực hiện, nhiều Blended Learning đã được áp dụng ở các cấp độ khác nhau. Nghiên cứu được báo cáo tại Đại học Ngoại ngữ Huế có sự tham gia của 50 giảng viên từ 8 khoa thực hiện phương pháp học tập kết hợp, liên quan đến các vấn đề như phân phối hình thức học trực tuyến - trực tiếp, ứng dụng công cụ công nghệ và thiết kế các hoạt động học tập phù hợp. Các nền tảng quản lý học tập như Moodle, Google Classroom được sử dụng rộng rãi để cung cấp tài liệu, giao bài tập về nhà và duy trì sự tương tác ngoài lớp học.

Trong một số học phần tiếng Trung tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, trong lĩnh vực dạy học tiếng Trung có nghiên cứu cho thấy tổ chức Blended Learning đã làm tăng hiệu quả sử dụng học liệu và mức độ tham gia của sinh viên. Những người học trở nên chủ động hơn trong việc chuẩn bị bài học của họ, ôn tập từ vựng và luyện tập các kỹ năng nghe và nói với sự trợ giúp của các công cụ đa phương tiện . Việc kết hợp học trên lớp với học qua mạng cũng làm tăng số lần tiếp xúc với ngôn ngữ, một yếu tố cực kỳ quan trọng trong việc học tiếng Trung bởi đây là một ngôn ngữ với một hệ thống chữ viết phức tạp.

Các nghiên cứu thực tế cho thấy áp lực sử dụng Blended Learning mang lại nhiều kết quả tích cực. Khảo sát tại Đại học Mở Hà Nội với 650 sinh viên cho thấy người học đánh giá cao tính linh hoạt và hỗ trợ tự học của các hệ thống học tiếng Trung trực tuyến, mặc dù còn hạn chế về tính tương tác và khả năng duy trì động lực dịch thuật. Ngoài ra, nghiên cứu về lớp học đảo ngược trong giảng dạy tiếng Trung tại ba trường đại học ở Hà Nội với 120 sinh viên và 12 giáo viên cho thấy mô hình này giúp tăng cường luyện tập nghe nói, thúc đẩy tính tự chủ của người học và tăng sự tham gia của người học. Tuy nhiên, những thách thức trong việc triển khai Blended Learning (BL) vẫn tồn tại như chất lượng thiết kế tài liệu học tập kỹ thuật số không đồng đều của giáo viên, sự chênh lệch về cơ sở hạ tầng công nghệ giữa các cơ sở giáo dục và thiếu mô hình tích hợp phù hợp cho việc giảng dạy tiếng Trung theo đặc thù của từng trường.

Việc phát triển hệ thống hạ tầng công nghệ, hệ sinh thái học tập số ở Việt Nam sẽ là đòn bẩy giúp mô hình này lan rộng. Một số hệ thống LMS trong giáo dục và đào tạo nghề đã được thiết kế với sự tích hợp Blended Learning, cho phép học viên tham gia học trực tuyến và học trực tiếp thông qua các session trực tiếp tại lớp. Quy mô thị trường LMS tại Việt Nam dự kiến sẽ đạt 1.1 tỷ USD vào năm 2024 do xu hướng đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ giáo dục và nội dung số. Sự gia tăng đầu tư này góp phần thúc đẩy áp dụng các mô hình dạy học hiện đại vào giảng dạy ngoại ngữ (trong đó có tiếng Trung)›. Tuy đạt được một số kết quả nhất định, thực trạng triển khai Blended Learning trong dạy học tiếng Trung vẫn còn một số hạn chế cần phải xem xét. Sự chênh lệch về cơ sở hạ tầng giữa các cơ sở đào tạo dẫn đến sự áp dụng khác nhau ở mức độ. Một số giảng viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong thiết kế các bài giảng tích hợp nên việc khai thác công nghệ chưa được tối ưu. Học viên ở một số vùng đất vẫn còn khó khăn trong tiếp cận thiết bị và kết nối internet ổn định, gây ảnh hưởng đến quá trình học trực tuyến.

IV. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG

Mô hình học tập hợp lý được xem là một trong những giải pháp đưa ra giáo dục xuyên suốt thời gian trong bối cảnh chuyển đổi số, phát triển xã hội tri thức tại Việt Nam hiện nay. Với tính chất vừa trực tiếp dạy học vừa thông qua môi trường trực tuyến, Blended Learning tạo ra môi trường học tập linh hoạt cho phép người học tiếp cận kiến thức ở nhiều hình thức khác nhau. Theo báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2023, khoảng 72% cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam đã triển khai hệ thống học tập trực tuyến, tạo thêm cơ hội học tập cho người học ở các lứa tuổi và điều kiện khác nhau. “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” là một hoạt động có quy mô quốc gia với sự tham gia của hàng triệu người tham gia mỗi năm, minh họa cho xu hướng học tập liên tục ngày càng tăng trong công chúng.

Một chức năng quan trọng của Blended Learning là mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục. Người học có thể đăng ký các khóa học trực tuyến kết hợp với các buổi học trên lớp trong cơ sở đào tạo, qua đó duy trì quá trình học tập của bản thân ở nhiều thời điểm của cuộc sống. Nguyễn Thị Duyên (2025) cho rằng phương thức giảng dạy BS đã được xem là xu hướng phổ biến trong

giáo dục đại học trên thế giới nhằm tăng cường khả năng tiếp cận tri thức trong bối cảnh toàn cầu hóa. Sự phát triển công nghệ đã tạo điều kiện để những người học ở các khu vực khác nhau có thể tham gia vào cùng một môi trường học tập, từ đó làm rút ngắn khoảng cách về địa lý và điều kiện kinh tế.

Học tập Blended Learning đóng góp vào việc hình thành và phát triển năng lực tự học, cốt lõa của giáo dục suốt đời Trong một môi trường học tập hỗn hợp, người học có thể chủ động quyết định nội dung,thời gian và phương tiện học tập sao cho phù hợp với nhu cầu cá nhân của họ. Các nền tảng dạy học trực tuyến tích hợp hệ thống tài liệu học tập đa dạng với video bài giảng, tài liệu số, bài kiểm tra trực tuyến để học viên có thể tự đánh giá và điều chỉnh tốc độ học tập.

Trương Sinh (2024) cũng khẳng định việc áp dụng mô hình này, đã có tác dụng làm tăng khả năng tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của người học qua các hoạt động học tập đa dạng. Điều này phù hợp với hướng chuyển dịch từ việc giảng dạy kiến thức sang phát triển năng lực trong giáo dục hiện đại. Blended Learning cũng cho phép người học cá nhân hóa trải nghiệm học tập của mình, điều này rất quan trọng để duy trì động lực học tập lâu dài. Nội dung học tập và tiến trình học tập có thể được thiết kế theo nhiều cấp độ khác nhau dựa trên trình độ của cá nhân và mục tiêu của cá nhân. Trong việc dạy học tiếng Trung, nhân tố này có vai trò đặc biệt quan trọng, do học viên cần được tiếp cận với thời gian và phương pháp hợp lý để luyện tập phát âm, ghi nhớ Hán tự và nâng cao kỹ năng giao tiếp. Nguyễn Thị Vĩnh Bình (2025) cho thấy sự tích hợp trí tuệ nhân tạo trong hệ thống dạy học Blended đã hỗ trợ cá nhân hóa nội dung học, cung cấp những phản hồi tức thời và gia tăng tính hiệu quả trong việc luyện tập ngôn ngữ. Sự kết hợp của công nghệ AI và Blended Learning sẽ giúp người học tiếp cận phương pháp học tập tiên tiến, phù hợp với giáo dục suốt đời.

Blended Learning còn tạo nên một cộng đồng học tập mở, nơi mà người học có thể tương tác, trao đổi cũng như giúp đỡ nhau trên các nền tảng số. Các diễn đàn học tập, lớp học trực tuyến và nhóm thảo luận giúp người học duy trì kết nối và chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình học. Đây là sự phối hợp giúp các thành viên vững vàng không chỉ về kiến thức mà còn phát triển kỹ năng giao tiếp, phối hợp và làm việc trong môi trường hiện đại .

Nhìn chung Blended Learning được tố cáo cán vai trò là một phương tiện hữu hiệu để hiện thực hóa mục tiêu giáo dục suốt đời tại Việt Nam. Sự kết hợp của công nghệ, phương pháp sư phạm hiện đại, và mục tiêu phát triển năng lực người học đã tạo ra điều kiện cần và đủ để xây dựng xã hội học tập trong đó mỗi cá nhân học tập liên tục, bồi dưỡng tri thức, và ứng phó với biến đổi không ngừng của thời đại.

V. KẾT LUẬN

Các nghiên cứu về ứng dụng mô hình học tập kết hợp (Blended Learning) trong dạy học tiếng Trung, ở Việt Nam dưới góc độ giáo dục suốt đời nghiên cứu cho rằng đây là một giải pháp tiếp cận thích hợp với sự phát triển giáo dục trong kỷ nguyên số. Sự pha trộn của việc giảng dạy trực tiếp và sự hỗ trợ từ môi trường trực tuyến đã tạo ra một hệ sinh thái học tập linh hoạt, thỏa mãn các nhu cầu học tập khác nhau của giới học viên. Kết quả phân tích chỉ ra rằng Blended Learning không những cải thiện quá trình tiếp thu kiến thức mà còn tạo điều kiện để phát triển khả năng tự học, một trong những yếu tố cốt lõi của giáo dục suốt đời. Thực trạng triển khai tại các trường đại học ở Việt Nam cho thấy ngày càng phổ biến mô hình học tập này. Thống kê từ Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2023 cho thấy, có khoảng 72% các cơ sở đào tạo bậc đại học đã đưa các nền tảng học tập trực tuyến vào trong tổ chức dạy học. Việc ứng dụng hệ thống quản lý học tập (LMS), tài liệu số và các công cụ tương tác trực tuyến đã góp phần duy trì học tập liên tục, không gian học tập vì thế cũng không còn giới hạn trong lớp học truyền thống.

Đối với việc dạy tiếng Trung, mô hình học tập kết hợp giúp học sinh duy trì tần suất thực hành, nâng cao khả năng tiếp xúc ngôn ngữ và kỹ năng giao tiếp với các nhiệm vụ học tập đa dạng. Phân tích qua lăng kính giáo dục suốt đời cho thấy rằng Học tập tổng hợp đóng vai trò như một phương pháp học tập có thể đáp ứng nhu cầu học tập liên tục của người học trong xã hội tri thức. Toán 1373/QĐ-TTg năm 2021 về phát triển xã hội hội học tập giai đoạn 2021-2030 xác định lồng ghép trong các nhiệm vụ là mở rộng cơ hội học tập cho mọi người dân dưới sự nhấn mạnh mạnh mẽ đến ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển các mô hình học tập linh hoạt. Blended Learning phù hợp với định hướng này vì nó cho phép người học được tự chủ trong việc lựa chọn nội dung, thời gian và cách học phù hợp với điều kiện cá nhân. Điều này góp phần hình thành thói quen học tập

thường xuyên và khả năng cập nhật kiến thức liên tục trong suốt cuộc đời.

Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra một số hạn chế trong việc triển khai mô hình tại Việt Nam. Sự chênh lệch về cơ sở hạ tầng công nghệ vẫn tồn tại giữa các cơ sở giáo dục, đặc biệt là ở khu vực nông thôn. Một bộ phận giảng viên chưa được đào tạo về cách thiết kế bài giảng tích hợp, trong một số trường hợp dẫn đến việc khai thác công nghệ chưa tối ưu. Một số người học địa phương vẫn không thể tiếp cận thiết bị và kết nối internet ổn định để tham gia học trực tuyến. (Còn ước tính khoảng 30% cơ sở giáo dục vẫn còn hạn chế về bề mặt cơ sở hạ tầng công nghệ, khiến việc áp dụng các mô hình dạy học hiện đại gặp khó khăn, Báo cáo chuyển đổi số quốc gia 2024 đánh giá.)

Từ các kết quả trên, có thể suy ra rằng Học tập kết hợp là một phương pháp khả thi để nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Trung tại Việt Nam theo định hướng giáo dục suốt đời. Việc tiếp tục đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ, xây dựng năng lực cho giảng viên và người học, và phát triển các nguồn tài nguyên học tập kỹ thuật số chất lượng cao sẽ nâng cao mô hình trong thực tiễn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Khương Hồ Ngọc. (2021). Mô hình Blened Learning trong giáo dục đại học và thực tiễn áp dụng ở các trường đại học. Tạp chí khoa học Giáo dục Việt Nam, 45, 6-11.

Lưu Trường Sinh. (2024). Cơ hội dạy học kết hợp (Blended learning) chủ đề Tọa độ Toán lớp 10 trung học phổ thông. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 20(9), 64-71.

Nguyễn Thị Duyên. (2025). Dạy học kết hợp trong giáo dục đại học: Phân tích tổng quan từ góc nhìn quốc tế. Tạp chí Giáo dục, 19-24.

Nguyễn Thị Vĩnh Bình. (2025). TÁC DỤNG CỦA AI TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG TRUNG QUỐC THEO MÔ HÌNH DẠY HỌC KẾT HỢP TRỰC TUYẾN VÀ TRỰC TIẾP. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Mở Hà Nội, 587-587.